

Số: 618/QĐ-ĐHBL

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định mức thu học phí trình độ đại học, cao đẳng chính quy  
năm học 2024-2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU**

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Bạc Liêu;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Bạc Liêu về việc thông qua mức thu học phí từ năm học 2024-2025 đến năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 444/QĐ-ĐHBL ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Trường Đại học Bạc Liêu về việc mở mã ngành đào tạo trình độ đại học chính quy ngành Quản trị Dịch vụ và Lễ Hành theo hệ thống tín chỉ;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính và Trưởng Phòng Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy định mức thu học phí đối với các hệ đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy năm học 2024-2025 theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Sinh viên đóng học phí làm 2 đợt, mỗi đợt sinh viên đóng 50% mức học phí/năm vào đầu mỗi học kỳ.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế cho Quyết định số 383/QĐ-ĐHBL ngày 01/08/2024 của Trường Đại học Bạc Liêu quy định mức thu học phí trình độ đại học, cao đẳng chính quy năm học 2024-2025.

**Điều 4.** Trưởng các đơn vị thuộc trường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- HĐT (để báo cáo);
- BGH (để biết)
- Như Điều 4;
- Lưu: VT.



**Phan Văn Đàn**



## Phụ lục

(Kèm theo quyết định số 618/QĐ-ĐHBL ngày 10/9/2024  
Quy định mức thu học phí trình độ đại học, cao đẳng chính quy  
năm học 2024-2025)

Khối ngành	Mức học phí/năm (ĐVT: đồng)
1. Cao đẳng Giáo dục Mầm non	12.080.000
2. Đại học	
- Khối ngành I: Sư phạm Sinh, Sư phạm Toán, Sư phạm Hóa, Giáo dục Tiểu học	12.900.000
- Khối ngành III: Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính -Ngân hàng	12.900.000
- Khối ngành V: Bảo vệ thực vật, Nuôi trồng thủy sản, Chăn nuôi, Công nghệ thông tin	15.400.000
- Khối ngành VII: Tiếng việt và Văn hóa Việt Nam, Ngôn ngữ Anh, Khoa học môi trường; Quản trị Dịch vụ và Lễ hành	13.700.000

### Ghi chú:

1. Mức học phí học lại không vượt quá mức trần học phí năm học được quy định tại khoản 9, Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2. Sinh viên ngành Sư phạm, sinh viên thuộc diện miễn hoặc giảm học phí thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Đối với các trường hợp không hoàn thành nghĩa vụ học phí, Trường sẽ thực hiện cấm thi, không công nhận kết quả học tập, không cấp các loại giấy chứng nhận, bằng tốt nghiệp và học bổng khuyến khích theo quy định.